





BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

**QUY TRÌNH
TUYỂN SINH NGHIÊN CỨU SINH**

Mã hiệu : QT.SĐH.01

Ngày hiệu lực : 31/08/2021

Lần ban hành : 01

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Chức vụ	Nhân viên	Viện trưởng	Hiệu trưởng
Chữ ký		 	
Họ và tên	ThS. Trần Thị Thu Thủy	TS. Trần Anh Minh	PGS.TS. Trần Thị Mỹ Diệu

TRANG KIỂM SOÁT THAY ĐỔI TÀI LIỆU

Lần	Trang	Ngày	Nội dung sửa đổi
1			
2			
3			
4			
5			
6			
7			
8			
9			
10			

MỤC LỤC

1. Mục đích.....	1
2. Phạm vi áp dụng.....	1
3. Chữ viết tắt và tài liệu viện dẫn	1
3.1. Chữ viết tắt.....	1
3.2. Tài liệu	1
4. Sơ đồ quy trình	2
5. Diễn giải quy trình.....	3
6. Các biểu mẫu	9
PHỤ LỤC. Các biểu mẫu	100

1. Mục đích

Mô tả quy trình tuyển sinh trong đó trình bày chi tiết các bước thực hiện, các công việc phối hợp giữa các bên liên quan.

2. Phạm vi áp dụng

Quy trình này áp dụng cho việc tuyển sinh Nghiên cứu sinh các ngành tại Trường Đại học Văn Lang.

Các thành phần chịu trách nhiệm thực hiện bao gồm:

- Cán bộ, nhân viên Viện Sau đại học và Giảng viên;
- Các đơn vị phối hợp liên quan.

3. Chữ viết tắt và tài liệu viện dẫn

3.1. Chữ viết tắt

CBHD	:	Cán bộ hướng dẫn
HĐTS	:	Hội đồng tuyển sinh.
NCS	:	Nghiên cứu sinh
TBCM	:	Tiểu ban chuyên môn
V.SĐH	:	Viện Sau đại học.

3.2. Tài liệu

- Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ (sau đây gọi là Thông tư 18)
- Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.
- Quyết định 1197/QĐ-ĐHVLS ngày 31/8/2021 ban hành các quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ tại trường Đại học Văn Lang, ngày 09 tháng 02 năm 2022 (sau đây gọi là Quy chế 1197).

4. Sơ đồ quy trình

Bước	Sơ đồ tiến trình	Biểu mẫu/Hồ sơ	Trách nhiệm
1		- Kế hoạch tuyển sinh;	V.SĐH Khoa
2		- Quyết định thành lập HĐTS;	V.SĐH
3		- Quyết định thành lập Ban thư kí; - Quyết định thành lập Tiểu ban chuyên môn;	HĐTS V.SĐH
5		- Hồ sơ dự tuyển; - Phiếu xét duyệt hồ sơ dự tuyển; - Phiếu xét tuyển ứng viên; - Biên bản họp xét tuyển NCS.	HĐTS V.SĐH TBCM
6		- Quyết định trúng tuyển NCS.	HĐTS NCS V.SĐH
7		- Thông báo trúng tuyển và nhập học; - Quyết định công nhận NCS.	V.SĐH, CBHD, NCS, Khoa.
12		- Hồ sơ xét tuyển; - Các quyết định; - Các biên bản & Phiếu đánh giá.	V.SĐH HC&QTNNL

5. Diễn giải quy trình

Bước 1: Xây dựng kế hoạch tuyển sinh

Viện Sau đại học:

- Căn cứ vào khả năng đào tạo, Viện lập kế hoạch tuyển sinh vào đầu năm học, bao gồm chỉ tiêu và ngày xét tuyển dự kiến trình Hiệu trưởng và báo cáo với Bộ Giáo dục & Đào tạo.
- Tùy theo chỉ tiêu và nhu cầu đào tạo mà có thể tổ chức tuyển sinh nhiều lần trong năm. Nếu các đợt trước tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu thì Viện tiếp tục ra thông báo tuyển sinh và tổ chức xét tuyển cho đến khi đủ chỉ tiêu.

Bước 2: Thành lập hội đồng tuyển sinh (HĐTS).

Viện Sau đại học:

- Trước 30/7 hàng năm, Viện trình Hiệu trưởng (hoặc Phó hiệu trưởng phụ trách) bản thảo Quyết định đề phê duyệt quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh.
- Hội đồng tuyển sinh bao gồm:
 - o Chủ tịch: Hiệu trưởng (hoặc Phó hiệu trưởng phụ trách);
 - o Ủy viên thường trực: Viện trưởng hoặc chuyên viên Viện Sau đại học;
 - o Các ủy viên: Trưởng khoa/bộ môn/Viện của các chuyên ngành có người dự tuyển; Tổng hợp danh sách và thông báo học viên đủ điều kiện thực hiện và đăng ký đề tài.
 - o Ủy viên thư kí HĐTS: cán bộ, nhân viên đơn vị phụ trách quản lí đào tạo Sau đại học.
- Các thành viên HĐTS phải có trình độ từ tiến sĩ trở lên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch HĐTS.

Hội đồng tuyển sinh:

HĐTS có trách nhiệm và quyền hạn như sau:

- Thành lập các ban hoặc tiểu ban giúp việc tuyển sinh;
- Thông báo tuyển sinh;
- Tiếp nhận hồ sơ dự tuyển;
- Tổ chức xét tuyển và công nhận trúng tuyển;
- Tổng kết công tác tuyển sinh;
- Quyết định khen thưởng, kỷ luật (nếu có);
- Báo cáo kịp thời kết quả công tác tuyển sinh cho Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Bước 3: Thông báo tuyển sinh và Thành lập các ban giúp việc

Viện Sau đại học:

- Căn cứ theo kế hoạch tuyển sinh, Viện đăng trên website và gửi đến các đơn vị, cơ quan thông báo tuyển sinh của mỗi đợt. Thông báo bao gồm các nội dung;
- Nội dung thông báo tuyển sinh gồm:
 - o Đối tượng và điều kiện dự tuyển;
 - o Danh mục ngành tuyển sinh và yêu cầu chuyên môn phù hợp;
 - o Yêu cầu các học phần bổ sung kiến thức (nếu có);
 - o Chỉ tiêu tuyển sinh của từng ngành;
 - o Hồ sơ dự tuyển;
 - o Địa điểm, thời gian nhận hồ sơ;
 - o Kế hoạch và phương thức tuyển sinh đối với từng ngành đào tạo tiến sĩ;
 - o Thời gian công bố kết quả trúng tuyển và thời gian nhập học;
 - o Kế hoạch đào tạo của từng ngành;
 - o Học phí, các chính sách miễn giảm học phí và hỗ trợ kinh phí cho nghiên cứu sinh trong quá trình học tập (nếu có)
 - o Các thông tin cần thiết khác đối với ứng viên.

Thành lập Ban thư kí:

- Chủ tịch HĐTS quyết định thành lập Ban thư kí;
- Ban thư kí bao gồm:
 - o Trưởng ban: là ủy viên thường trực của HĐTS;
 - o Các ủy viên: là cán bộ, giảng viên, chuyên viên có trình độ tiến sĩ trở lên.
- Trách nhiệm và quyền hạn của Ban thư kí Hội đồng tuyển sinh:
 - o Nhận và xử lý hồ sơ của thí sinh dự tuyển; thu lệ phí dự tuyển;
 - o Lập danh sách các thí sinh đủ điều kiện dự tuyển cùng hồ sơ hợp lệ của thí sinh gửi tới khoa chuyên môn;
 - o Tiếp nhận kết quả đánh giá xét tuyển của các tiểu ban chuyên môn, tổng hợp trình Hội đồng tuyển sinh xem xét;
 - o Thông báo kết quả xét tuyển cho tất cả các thí sinh dự tuyển..

Thành lập Tiểu ban chuyên môn:

- Căn cứ hồ sơ dự tuyển, ngành và hướng nghiên cứu của các thí sinh, Trưởng đơn vị chuyên môn đề xuất các tiểu ban chuyên môn và thành viên của từng tiểu ban chuyên môn xét tuyển nghiên cứu sinh trình Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh quyết định.

- Tiểu ban chuyên môn cần có ít nhất 05 thành viên, gồm: Trưởng tiểu ban, Thư kí tiểu ban và các ủy viên.
- Tất cả thành viên Tiểu ban chuyên môn phải có trình độ tiến sĩ trở lên, am hiểu về lĩnh vực và vấn đề nghiên cứu của người dự tuyển, được minh chứng bằng những công bố khoa học trong vòng 05 năm (được tính từ 0,75 điểm theo thang điểm tối đa của Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước công nhận) tính đến ngày tham gia Hội đồng tuyển sinh.
- Quyền hạn và trách nhiệm của Trưởng tiểu ban chuyên môn:
 - o Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh về toàn bộ nội dung tuyển sinh có liên quan tới nhiệm vụ của Tiểu ban;
 - o Lập kế hoạch đánh giá đề cương chi tiết, phân công ủy viên trong tiểu ban chuyên môn đọc và nhận xét bằng văn bản đối với toàn bộ hồ sơ của thí sinh;
 - o Chủ trì phiên họp của Tiểu ban đánh giá hồ sơ dự tuyển và chịu trách nhiệm về kết luận cũng như kiến nghị của phiên họp đánh giá xét tuyển của Tiểu ban;
 - o Kiến nghị Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh thay đổi hoặc đình chỉ việc đánh giá hồ sơ dự tuyển, bài luận đối với những ủy viên thiếu trách nhiệm, vi phạm Quy chế.

Bước 4: Quy trình Xét tuyển NCS

4.1. Tổ chức xét duyệt hồ sơ đăng kí dự thi:

Hồ sơ dự tuyển bao gồm:

- o Đơn xin đăng ký dự tuyển (mẫu QT.SDH.TSTS-01);
- o Lí lịch khoa học của người dự tuyển (mẫu QT.SDH.TSTS-02);
- o Đề cương nghiên cứu của Luận án tiến sĩ (mẫu QT.SDH.TSTS-03);
- o Thư đồng ý hướng dẫn của người hướng dẫn (mẫu QT.SDH.TSTS-04);
- o Thư giới thiệu của ít nhất 01 nhà khoa học là giáo sư, phó giáo sư hoặc tiến sĩ, không phải là người hướng dẫn, trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển (mẫu QT.SDH.TSTS-05);
- o Bản sao công chứng bằng đại học và bảng điểm (không quá 06 tháng, trường hợp người dự tuyển từ trình độ Đại học);
- o Bản sao công chứng bằng thạc sĩ và bảng điểm cao học (không quá 06 tháng);
- o Bản sao công chứng các văn bằng/chứng chỉ ngoại ngữ (nếu có);

- Bản sao công chứng chứng nhận kết quả học tập bổ sung kiến thức (nếu có);
- Giấy chứng nhận thâm niên công tác nếu là giảng viên, nghiên cứu viên có xác nhận của đơn vị đang công tác (nếu có);
- Bản sao các bài báo khoa học đã công bố (nếu có);
- Một (01) giấy khám sức khỏe (không quá 06 tháng);
- Ba (03) phong bì dán tem và ghi sẵn địa chỉ liên hệ của thí sinh;
- Ba (03) ảnh màu cỡ 4×6 (ghi rõ họ tên và ngày sinh của thí sinh vào mặt sau);
- Giấy chứng nhận của Cục Quản lý Chất lượng – Bộ Giáo dục và Đào tạo về các văn bằng tốt nghiệp đại học do các trường đại học nước ngoài cấp (không yêu cầu đối với các văn bằng thuộc diện “Hiệp định công nhận tương đương về văn bằng giáo dục đại học”) (nếu có).

HĐTS:

- Hết hạn hồ sơ, Ban thư kí lập danh sách các thí sinh đủ điều kiện dự tuyển cùng hồ sơ hợp lệ của thí sinh.
- Trước ít nhất 4 tuần tính đến ngày xét tuyển, Ban thư kí tổ chức xét duyệt hồ sơ. Thành phần xét duyệt hồ sơ bao gồm: Chủ tịch HĐTS, trưởng Ban thư kí, trưởng Tiểu Ban chuyên môn các ngành đào tạo.
- Thư kí HĐTS tập hợp phiếu xét duyệt hồ sơ (mẫu QT.SDH.TSTS-06) của thành viên HĐTS và hoàn thành biên bản họp xét duyệt hồ sơ (mẫu QT.SDH.TSTS-09) và trình Chủ tịch HĐTS ký xác nhận. Biên bản xét duyệt hồ sơ cần ghi rõ các ứng viên đủ hoặc không đủ điều kiện xét tuyển, sự đáp ứng điều kiện ngoại ngữ của từng ứng viên. Trường hợp ứng viên không đủ điều kiện xét tuyển thì cần nêu cụ thể lí do.

Ban thư kí:

- Ban thư kí gửi giấy báo xét tuyển cho các ứng viên đủ điều kiện dự tuyển hoặc thông báo không đủ điều kiện cho các ứng viên không đủ điều kiện xét tuyển, trước ngày xét tuyển ít nhất 03 tuần.
- Ban thư kí lên lịch tổ chức xét tuyển và gửi hồ sơ cùng đề cương Nghiên cứu của ứng viên đủ điều kiện xét tuyển đến Tiểu ban chuyên môn trước ngày xét tuyển ít nhất 02 tuần.

4.2. Tổ chức xét tuyển

Tiểu ban chuyên môn:

- Tiểu ban chuyên môn xét tuyển nghiên cứu sinh đánh giá phân loại thí sinh thông qua hồ sơ dự tuyển và dự định nghiên cứu của nghiên cứu sinh.
- Trình tự tiến hành buổi đánh giá xét tuyển:
 - o Thí sinh trình bày sơ lược về bản thân, quá trình đào tạo, kinh nghiệm hoạt động chuyên môn, thành tích nghiên cứu khoa học, lý do lựa chọn cơ sở đào tạo là Trường Đại học Văn Lang ...
 - o Thí sinh trình bày các vấn đề dự định nghiên cứu và kế hoạch thực hiện trước Tiểu ban chuyên môn, cụ thể về các nội dung: Tên đề tài hoặc định hướng nghiên cứu; Sự cần thiết, tính cấp thiết của đề tài; Xác định mục tiêu, mục đích, đối tượng và phạm vi nghiên cứu; Tổng quan về vấn đề nghiên cứu (các tài liệu trong và ngoài nước về vấn đề dự định nghiên cứu, đề tài nghiên cứu hiện tại đang ở trạng thái nào, các tác giả, nhà nghiên cứu khác trong cùng lĩnh vực đã làm được gì, những vấn đề gì còn tồn tại cần nghiên cứu tiếp, dự kiến hướng giải quyết như thế nào,...); Dự kiến nội dung, phương pháp nghiên cứu; Dự kiến kết quả đạt được; Tiến độ, kế hoạch học tập và nghiên cứu.
 - o Các thành viên Tiểu ban chuyên môn đặt các câu hỏi phỏng vấn để đánh giá thí sinh về các mặt: kiến thức chuyên môn, tính cách, trí tuệ, sự rõ ràng về ý tưởng đối với các mong muốn đạt được sau khi hoàn thành chương trình đào tạo tiến sĩ, tính khả thi trong kế hoạch để đạt những mong muốn đó và những tư chất cần có của một nghiên cứu sinh. Các nội dung đánh giá cần được nhận xét bằng văn bản (phiếu đánh giá xét tuyển NCS, mẫu QT.SDH.TSTS-07) và tổng điểm đánh giá tối đa là 10,0.
- Thư ký tiểu ban tổng hợp các ý kiến đánh giá và kết quả cho điểm của các thành viên, lập danh sách thí sinh xếp thứ tự theo điểm đánh giá từ cao xuống thấp và chuyển kết quả về Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh

Ban thư kí: tập hợp kết quả và lập danh sách ứng viên đủ điều kiện trúng tuyển hoặc không trúng tuyển trình Chủ tịch HĐTS công nhận kết quả trúng tuyển, trình Hiệu trưởng ra quyết định trúng tuyển NCS cho các ứng viên trúng tuyển.

Bước 5: Quyết định trúng tuyển

Hiệu trưởng:

- Kí Quyết định trúng tuyển NCS.
- Quyết định cần nêu rõ các thông tin sau: họ tên và ngày tháng năm sinh của nghiên cứu sinh; ngành và mã ngành đào tạo; tên luận án; tên người hướng dẫn; đơn vị chuyên môn quản lý Nghiên cứu sinh; và thời gian toàn khóa Nghiên cứu sinh

Viện Sau đại học: Tiếp nhận Quyết định và tập hợp hồ sơ NCS trúng tuyển từ HĐTS.

Bước 6: Thông báo trúng tuyển & Triệu tập NCS

Viện Sau đại học:

- Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ khi có quyết định trúng tuyển, Viện Sau đại học sẽ gửi thông báo trúng tuyển cho các ứng viên trúng tuyển và cán bộ hướng dẫn.
- Trong vòng 30 ngày, Viện Sau đại học tổ chức nhập học cho NCS.
- Trong vòng 07 ngày kể từ ngày NCS nhập học, Viện trình Hiệu trưởng ra Quyết định công nhận NCS.

Bước 7: Lưu hồ sơ

Viện Sau đại học có trách nhiệm lưu các tài liệu sau:

- Hồ sơ tuyển sinh;
- Các Quyết định trong quá trình tuyển sinh. Trong đó, các quyết định sau sẽ được lưu vĩnh viễn: Quyết định thành lập HĐTS, Quyết định thành lập Ban thư kí; Quyết định thành lập Tiểu ban chuyên môn; Quyết định trúng tuyển; Quyết định công nhận NCS.
- Các biên bản trong quá trình tuyển sinh;
- Các thông báo trong quá trình tuyển sinh.

6. Các biểu mẫu

TT	Tên biểu mẫu	Mã số	Thời gian lưu	Nơi lưu
1	Đơn đăng ký dự tuyển	QT.SDH.TSTS-01	Vĩnh viễn	V.SĐH
2	Lí lịch khoa học	QT.SDH.TSTS-02	Hết khóa	V.SĐH
3	Đề cương nghiên cứu của Luận án tiến sĩ.	QT.SDH.TSTS-03	Hết khóa	V.SĐH
4	Thư đồng ý hướng dẫn của người hướng dẫn	QT.SDH.TSTS-04	Hết khóa	V.SĐH
5	Thư giới thiệu của nhà khoa học	QT.SDH.TSTS-05	Hết khóa	V.SĐH
6	Phiếu xét duyệt hồ sơ dự tuyển	QT.SDH.TSTS-06	Hết khóa	V.SĐH
7	Phiếu đánh giá xét tuyển NCS	QT.SDH.TSTS-07	Hết khóa	V.SĐH
8	Quyết định thành lập HĐTS	QT.SDH.TSTS-08	Vĩnh viễn	V.SĐH
9	Biên bản họp xét duyệt hồ sơ dự tuyển	QT.SDH.TSTS-09	Hết khóa	V.SĐH
10	Quyết định thành lập Ban thư kí	QT.SDH.TSTS-10	Vĩnh viễn	V.SĐH
11	Quyết định thành lập Tiểu ban chuyên môn	QT.SDH.TSTS-11	Vĩnh viễn	V.SĐH
12	Quyết định trúng tuyển Nghiên cứu sinh	QT.SDH.TSTS-12	Vĩnh viễn	V.SĐH
13	Quyết định công nhận Nghiên cứu sinh	QT.SDH.TSTS-13	Vĩnh viễn	V.SĐH

* Lưu ý: Quy trình này kèm theo Phụ lục các biểu mẫu.

Mã QT SDH 1212-01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Bộ Tài Chính - TP Hồ Chí Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

BỘ BẢNG KẾ TÍNH TOÁN NGHIỆP VỤ SINH

Kính gửi Hội đồng Trường và các đơn vị liên quan để tiến hành lập kế hoạch Văn Lang

PHỤ LỤC. CÁC BIỂU MẪU

11/2013

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH

Kính gửi: Hội đồng Tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ, trường Đại học Văn Lang

Họ và tên:Giới tính:.....
 Ngày, tháng, năm sinh:.....Nơi sinh:.....
 Quê quán:
 Nơi ở hiện nay:
 Điện thoại/Email:.....
 Tốt nghiệp đại học năm: Xếp loại:
 Chuyên ngành:
 Tại trường:
 Bằng đại học thứ 2 (nếu có):
 Tốt nghiệp cao học năm:Xếp loại:.....
 Chuyên ngành:.....
 Tại trường:.....
 Cơ quan công tác:
 Thuộc đối tượng dự tuyển: Công chức,viên chức , Thí sinh tự do
 Tôi làm đơn này đăng ký dự tuyển nghiên cứu sinh đợt..... năm.....
 Chuyên ngành: Mã số:
 Hình thức đào tạo: Tập trung

Tôi xin thực hiện đúng các quy định đối với NCS, nếu trúng tuyển sẽ chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của trường Đại học Văn Lang, hoàn thành mọi nghĩa vụ tài chính cần thiết đối với trường Đại học Văn Lang theo quy định đã được thông báo trước cho quá trình làm nghiên cứu sinh.

Ghi chú: đánh dấu X vào ô thích hợp

....., ngày tháng năm

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ảnh 3x4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

1. Họ và tên :Giới tính:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh:.....Nơi sinh:.....
3. Quê quán :Dân tộc:.....
4. Địa chỉ thường trú :
5. Địa chỉ liên lạc :
6. Điện thoại :Email:.....
7. Cơ quan công tác :

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học

- Ngành học:.....Chuyên ngành:.....
- Nơi đào tạo:Năm tốt nghiệp:.....
- Bằng đại học 2:Năm tốt nghiệp:

2. Thạc sĩ

- Ngành học.....Chuyên ngành:.....
- Nơi đào tạo:Năm cấp bằng:.....
- Tên đề tài luận văn:

3. Ngoại ngữ

- Tiếng:.....Trình độ:.....Ngày cấp:.....

Trường cấp bằng/CC.....

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã tham gia

TT	Tên đề tài nghiên cứu/ Lĩnh vực ứng dụng	Năm hoàn thành	Đề tài cấp	Trách nhiệm tham gia trong đề tài

2. Các công trình khoa học đã công bố: (tên công trình, năm và nơi công bố, ...)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật.

....., ngày tháng năm

Xác nhận của cơ quan công tác

Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG**



HỌ VÀ TÊN NGƯỜI DỰ TUYỂN (in hoa đậm, Times New Roman 12)

ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU (in hoa đậm, Times, 14pt)

TÊN ĐỀ TÀI (in hoa, đậm, Times New Roman 16)

TP. Hồ Chí Minh - <tháng/năm>

YÊU CẦU ĐỐI VỚI ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU CỦA NGƯỜI DỰ TUYỂN NCS

Đề cương về dự định nghiên cứu cần phản ánh trí tuệ, những điểm mạnh và tích cực của người viết, trình bày bằng một văn phong trong sáng, rõ ràng, qua đó cung cấp một hình ảnh rõ nét về người dự tuyển, với những thông tin mới mẻ (không lặp lại những thông tin có thể thấy trong hồ sơ như kết quả học tập, nghiên cứu...).

- Bài luận báo cáo được trình bày 1 mặt trên khổ giấy A4, cỡ chữ 13 - 14, Times New Roman; Canh lề trên, dưới, phải 2.0cm và trái 3.0cm;
- Người dự tuyển trình bày báo cáo bằng power-point.

Bài luận gồm 03 nội dung chính sau đây:

I. Phần 1: Kinh nghiệm chuyên môn và kế hoạch học tập:

1. Lý do lựa chọn đề tài, lĩnh vực nghiên cứu.
2. Mục tiêu và mong muốn đạt được khi đăng ký đi học nghiên cứu sinh.
3. Lý do lựa chọn cơ sở đào tạo (nơi thí sinh đăng ký dự tuyển).
4. Những dự định và kế hoạch để đạt được những mục tiêu mong muốn.
5. Kinh nghiệm của người dự tuyển: về nghiên cứu, về thực tế, hoạt động xã hội và ngoại khóa khác; kiến thức, sự hiểu biết và những chuẩn bị của người dự tuyển trong vấn đề dự định nghiên cứu, phản ánh sự khác biệt của cá nhân người dự tuyển trong quá trình học tập trước đây và những kinh nghiệm đã có. Lý giải về những khiếm khuyết hay thiếu sót (nếu có) trong hồ sơ như kết quả học đại học, thạc sĩ chưa cao...
6. Dự kiến việc làm và các nghiên cứu tiếp theo sau khi tốt nghiệp.
7. Đề xuất người hướng dẫn (nếu có).
8. Bảng kế hoạch học tập

Năm học	Nội dung học tập, nghiên cứu	Khối lượng học tập, nghiên cứu đăng ký	Kết quả dự kiến
Năm thứ 1	<i>Các học phần bổ sung (nếu có)</i>		<i>Chứng nhận kết thúc học phần</i>

	<i>Các học phần chuyên đề tiến sĩ</i>		
Năm thứ 2			
Năm thứ 3			
Năm thứ 4			

Lưu ý: *phân in nghiêng là ví dụ về các nội dung trong kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa. Kế hoạch cụ thể của NCS được xây dựng căn cứ vào quy định của cơ sở đào tạo về chương trình đào tạo tiến sĩ đã công bố.*

II. Phần 2: Giới thiệu khái quát đề tài nghiên cứu hay định hướng nghiên cứu của luận án tiến sĩ.

1. Tên đề tài/ định hướng đề tài nghiên cứu
2. Mục tiêu nghiên cứu của luận án
3. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài
4. Tóm tắt nội dung nghiên cứu luận án
5. Nơi thực hiện đề tài nghiên cứu của luận án

III. Phần 3. Các bài báo khoa học đã công bố: (các bài công bố trong 3 năm gần nhất)

Liệt kê danh mục bài báo theo năm đăng và ghi rõ thông tin từng bài: *Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, ...*, kèm bản sao bài báo đóng cùng quyền báo cáo.

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí, số của tạp chí, trang đăng bài báo, năm xuất bản	Nơi đăng		Số hiệu (ISSN; ISBN, ..)	Ghi chú
		Trong nước	Quốc tế (tên nước)		

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**THƯ ĐỒNG Ý HƯỚNG DẪN KHOA HỌC
CHO NGHIÊN CỨU SINH NĂM 202.....**

Kính gửi: Trường Đại học Văn Lang

Họ và tên:

Chuyên ngành:.....

Học hàm, học vị:Năm công nhận:.....

Địa chỉ liên lạc:

Số điện thoại: Email:

Đơn vị công tác:

Địa chỉ:

Số điện thoại: Fax:

Số nghiên cứu sinh (NCS) hiện đang hướng dẫn (*chưa bảo vệ cấp Cơ sở/Viện*):
.....

Tôi đồng ý nhận hướng dẫn khoa học với tư cách là người hướng dẫn thứ cho anh/chị, là người đăng ký dự tuyển NCS đợt năm chuyên ngành tại Trường Đại học Văn Lang.

Hướng đề tài nghiên cứu dự kiến:

Tôi cam kết thực hiện đúng chức trách nhiệm vụ của người hướng dẫn khoa học cho NCS, Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Trường Đại học Văn Lang và các quy định khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo./.

....., ngày tháng năm ...

Người hướng dẫn khoa học

(*ký và ghi rõ họ tên*)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THƯ GIỚI THIỆU
NGƯỜI DỰ TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH

Kính gửi: Hội đồng Tuyển sinh trình độ tiến sĩ Trường Đại học Văn Lang

1. Họ và tên người giới thiệu:
 Học hàm, học vị:
 Địa chỉ liên lạc:
 Số điện thoại:Email:
 Đơn vị công tác:.....
 Chức danh công tác hiện tại:
2. Người được giới thiệu:
 Ngày, tháng, năm sinh:.....Nơi sinh:.....
 Dự tuyển nghiên cứu sinh ngành:.....
 Chuyên ngành:.....Mã số:.....
 Hướng đề tài nghiên cứu dự kiến của người dự tuyển NCS:
3. Ý kiến về sự cần thiết của đề tài nghiên cứu:.....

4. Ý kiến về phẩm chất, đạo đức và năng lực của người dự tuyển:

....., ngày tháng năm

Người giới thiệu

(Ký và ghi rõ họ tên)



**PHIẾU XÉT DUYỆT HỒ SƠ ỨNG VIÊN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN
NGHIÊN CỨU SINH ĐỢTNĂM 202**

Ứng viên NCS:..... Sinh ngày:.....Nơi sinh:.....

Chuyên ngành đăng ký dự tuyển:.....Mã số

Họ và tên người xét duyệt hồ sơ:.....

Học vị:.....Chuyên ngành:.....

Nhận xét:

.....
.....
.....
.....

Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ

(Đánh dấu ✓ vào ô tương ứng)

Hồ sơ đáp ứng đầy đủ theo các yêu cầu theo Thông báo tuyển sinh của Trường Đại học Văn Lang

Hồ sơ đáp ứng gần đủ theo các yêu cầu theo Thông báo tuyển sinh của Trường Đại học Văn Lang (chỉ được thiếu 1 trong 2 yêu cầu sau: thiếu chứng chỉ ngoại ngữ hoặc bài báo), người dự tuyển sẽ được xét tuyển theo diện dự bị nghiên cứu sinh

Hồ sơ không đáp ứng theo các yêu cầu theo Thông báo tuyển sinh của Trường Đại học Văn Lang.

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

Người xét duyệt hồ sơ

(kí và ghi rõ họ tên)

PHIẾU ĐÁNH GIÁ
XÉT TUYỂN NGHIÊN CỨU SINH ĐỢTNĂM 202

Ứng viên NCS:..... Sinh ngày:..... Nơi sinh:.....

Chuyên ngành dự tuyển: Mã số:

Họ và tên người đánh giá:.....

Học vị:..... Chuyên ngành:.....

Hướng/đề tài nghiên cứu

.....
.....
.....
.....

Nội dung đánh giá: (khoanh tròn vào điểm đánh giá, tính điểm quy đổi (= điểm đánh giá × hệ số) và tính tổng điểm quy đổi)

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm đánh giá					Hệ số	Điểm quy đổi
		1	2	3	4	5		
I.	Đánh giá thông qua hồ sơ							
1.	Bằng thạc sĩ hoặc bằng tốt nghiệp đại học	1	2	3	4	5	1	
2.	Trình độ ngoại ngữ	1	2	3	4	5	1	
3.	Thành tích nghiên cứu khoa học	1	2	3	4	5	2	
4.	Kinh nghiệm hoạt động chuyên môn	1	2	3	4	5	1	
5.	Chất lượng bài luận về dự định nghiên cứu	1	2	3	4	5	2	
6.	Ý kiến ủng hộ trong thư giới thiệu	1	2	3	4	5	1	
II.	Đánh giá thông qua trình bày về dự định nghiên cứu							

1.	Sự rõ ràng về ý tưởng nghiên cứu	1	2	3	4	5	2	
2.	Sự hiểu biết về lĩnh vực, hướng nghiên cứu	1	2	3	4	5	2	
3.	Ý nghĩa khoa học, thực tiễn của hướng nghiên cứu	1	2	3	4	5	2	
4.	Tính khả thi của hướng/đề tài nghiên cứu	1	2	3	4	5	3	
5.	Những tư chất cần có của một nghiên cứu sinh	1	2	3	4	5	3	
Tổng cộng								/100

Nhận xét:

.....

.....

.....

.....

.....

Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ

(Đánh dấu \checkmark vào ô tương ứng)

1. Trúng tuyển nghiên cứu sinh

ĐẠT

KHÔNG ĐẠT

2. Trúng tuyển dự bị nghiên cứu sinh (dành cho người dự tuyển thiếu chứng chỉ ngoại ngữ hoặc bài báo khoa học)

ĐẠT

KHÔNG ĐẠT

Ghi chú: Tổng số điểm của người dự tuyển dưới 50/100 điểm là không đạt

....., ngày tháng năm 2021

Người đánh giá

(kí và ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn cho điểm/mô tả một số tiêu chí xét tuyển nghiên cứu sinh

Tiêu chí	Hướng dẫn cho điểm/ mô tả
Bằng thạc sĩ hoặc bằng tốt nghiệp đại học	<p>I. Có bằng thạc sĩ:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. ≤ 5 điểm nếu có: bằng thạc sĩ ngành/chuyên ngành đúng hoặc phù hợp do trường cấp trong vòng 7 năm trở lại đây. 2. ≤ 4 điểm nếu có: bằng thạc sĩ ngành/chuyên ngành đúng hoặc phù hợp nhưng đã tốt nghiệp trên 7 năm hoặc do cơ sở đào tạo khác cấp; hoặc có bằng thạc sĩ ngành/chuyên ngành gần; hoặc có bằng thạc sĩ theo định hướng ứng dụng (thạc sĩ kỹ thuật) 3. Căn cứ xếp loại học lực của ứng viên NCS, điểm sẽ bị giảm như sau: xuất sắc, giỏi: 0; khá -1, trung bình khá, trung bình: -2 <p>II. Có bằng đại học:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. ≤ 4 điểm nếu có: bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên, ngành/chuyên ngành đúng hoặc phù hợp do trường cấp dưới 7 năm trở lại đây. 2. ≤ 3 điểm nếu có: bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên, ngành/chuyên ngành đúng hoặc phù hợp nhưng đã tốt nghiệp trên 7 năm hoặc do cơ sở đào tạo khác cấp; hoặc có bằng tốt nghiệp đại học ngành/chuyên ngành gần.
Trình độ ngoại ngữ	<ol style="list-style-type: none"> 1. ≤ 5 điểm nếu có một trong các văn bằng sau: <ul style="list-style-type: none"> - Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo ở nước ngoài. 2. ≤ 4 điểm nếu có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau: <ul style="list-style-type: none"> - Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ (không phân biệt hình thức đào tạo); - Tiếng Anh: TOEFL iBT 61 điểm, IELTS 6.0 điểm trở lên; - Tiếng Pháp: DELF C1, TCF từ 500 trở lên; - Tiếng Nga: ТРКИ -3 trở lên; - Tiếng Đức: TestDaF level 5; - Tiếng Trung: HSK level 5 trở lên;

	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếng Nhật: N₂ trở lên. 3. ≤ 3 điểm nếu có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau: <ul style="list-style-type: none"> - Tiếng Anh: TOEFL iBT 46 điểm, IELTS 5.5 điểm trở lên - Tiếng Pháp: DELF B1, TCF cấp độ 3; - Tiếng Nga: ТРКИ -2 - Tiếng Đức: TestDaF level 4; - Tiếng Trung: HSK level 4; - Tiếng Nhật: JLPT N3.
Thành tích nghiên cứu khoa học	<p>1. ≤ 5 điểm nếu có một trong các yếu tố sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế có uy tín; - 2 bài báo khoa học trở lên liên quan đến hướng nghiên cứu; - Chủ nhiệm 1 đề tài nghiên cứu khoa học cấp nhà nước đã nghiệm thu. <p>2. ≤ 4 điểm nếu có một trong các yếu tố sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 bài báo khoa học liên quan đến hướng nghiên cứu; - Tham gia 1 đề tài nghiên cứu khoa học cấp nhà nước đã nghiệm thu; - Chủ nhiệm 1 đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ hoặc tương đương. <p>3. ≤ 3 điểm nếu có một trong các yếu tố sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia 1 đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ hoặc tương đương đã nghiệm thu; - Chủ nhiệm 1 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở đã nghiệm thu. <p>4. ≤ 2 điểm nếu có một trong các yếu tố sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài đăng trên kỷ yếu hội nghị khoa học được xuất bản; - Tham gia nghiên cứu khoa học dưới các hình thức khác.
Kinh nghiệm hoạt động chuyên môn	<p>Ứng viên NCS có kinh nghiệm làm việc trong các đơn vị nghiên cứu, giảng dạy hoặc hoạt động thực tiễn khác thuộc lĩnh vực, ngành đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> 1. 5 năm trở lên ≤ 5 điểm 2. 4 năm ≤ 4 điểm 3. 3 năm ≤ 3 điểm

	<p>4. 2 năm ≤ 2 điểm</p> <p>5. 1 năm ≤ 1 điểm</p>
Chất lượng bài luận về dự định nghiên cứu	<ul style="list-style-type: none"> - Đầy đủ các phần tối thiểu theo yêu cầu. - Cung cấp đủ thông tin cần thiết; chất lượng của các phần: Lý do lựa chọn đề tài/hướng nghiên cứu; Tổng quan tài liệu về đề tài/hướng nghiên cứu; Mục tiêu nghiên cứu; Phương pháp nghiên cứu. - Trình bày bằng văn phong khoa học, trôi chảy, ít lỗi chính tả.
Ý kiến ủng hộ trong hai thư giới thiệu	<ul style="list-style-type: none"> - Uy tín của người giới thiệu. - Mức độ ủng hộ ứng viên NCS trong thư giới thiệu nhất quán với các nhận xét và đánh giá.
Sự rõ ràng về ý tưởng nghiên cứu	<ul style="list-style-type: none"> - Ứng viên NCS nắm được vấn đề và mục tiêu nghiên cứu. - Ứng viên NCS hình dung được các nội dung cần thực hiện để đạt được mục tiêu nghiên cứu đã đề ra. - Ứng viên NCS hiểu được sự phù hợp của phương pháp nghiên cứu lựa chọn với mục tiêu đã đề ra.
Sự hiểu biết về lĩnh vực, hướng nghiên cứu	<ul style="list-style-type: none"> - Ứng viên NCS nắm được ở mức khái quát về các tri thức nền tảng và cốt lõi của lĩnh vực, hướng nghiên cứu. - Ứng viên NCS nắm được các nét chính về tình hình nghiên cứu trong lĩnh vực, hướng nghiên cứu trong và ngoài nước
Ý nghĩa khoa học, thực tiễn của hướng nghiên cứu	<ul style="list-style-type: none"> - Ý nghĩa khoa học: cung cấp dữ liệu mới, bổ sung lý thuyết khoa học, làm rõ một số vấn đề lý thuyết tồn tại hoặc phát triển giả thiết, mô hình, phương pháp, công cụ, kỹ thuật nghiên cứu hay cơ sở lý thuyết mới. - Ý nghĩa thực tiễn: cung cấp luận cứ, đề ra giải pháp, phương án, cải tiến mới cho các vấn đề kỹ thuật, công nghệ, sản xuất, quản lý, kinh tế, ...
Tính khả thi của hướng/đề tài nghiên cứu	<ul style="list-style-type: none"> - Các điều kiện nghiên cứu như cơ sở thông tin, tài liệu, phương tiện, thiết bị thí nghiệm, hướng nghiên cứu của người hướng dẫn và cơ sở đào tạo, quan hệ với các đối tác trong nước và quốc tế mà người hướng dẫn và thí sinh có thể bố trí để đảm bảo nghiên cứu.

cứu	- Phạm vi, quy mô của đề tài nghiên cứu tương quan với thời gian đào tạo cho phép.
Những tư chất cần có của một NCS	- Bao gồm sự ham hiểu biết, sẵn sàng tiếp nhận cái mới, chín chắn, ... - Thể hiện qua cách trình bày, trả lời và thảo luận.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/QĐ-ĐHVL

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

V/v thành lập Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ Tiến sĩ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

Căn cứ Quyết định số 71/TTg ngày 27 tháng 01 năm 1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Văn Lang;

Căn cứ Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đổi loại hình của Trường Đại học Văn Lang từ loại hình trường đại học dân lập sang loại hình trường đại học tư thục;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 06 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số Quyết định số 1197/QĐ-ĐHVL ngày tháng.... năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn Lang về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo sau đại học;

Xét đề nghị của Trưởng khoa và Viện trưởng Viện Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ, năm tại trường Đại học Văn Lang (*Danh sách đính kèm*).

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm tổ chức tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ các ngành theo các đợt trong năm học tại Trường Đại học Văn Lang.

Điều 3. Viện Sau đại học, khoa, các đơn vị liên quan và các Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: V.SDH, P.TH.

PGS. TS. Trần Thị Mỹ Diệu

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THÀNH VIÊN

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

(Ban hành kèm theo Quyết định Số: /QĐ-ĐHVL ngàytháng.....năm.....)

STT	Họ và Tên	Chức vụ và đơn vị công tác	Chức danh

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG
XÉT DUYỆT HỒ SƠ ỨNG VIÊN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN
NGHIÊN CỨU SINH**

Thời gian: giờ phút, ngày tháng năm 2021

Địa điểm: Trung tâm Đào tạo hạt nhân.

I. Hội đồng xét duyệt hồ sơ dự tuyển NCS đợt 1 năm 2021 gồm:

(Theo Quyết định số: /QĐ-ĐHVLT ngày của Hiệu trưởng trường Đại học Văn Lang)

II. Nội dung

1. Họ và tên ứng viên NCS:

Sinh ngày:..... Giới tính: Nơi sinh:.....

Chuyên ngành đăng ký dự tuyển: Mã số:.....

Ý kiến nhận xét

.....

.....

.....

.....

.....

Hồ sơ đáp ứng đầy đủ theo các yêu cầu theo Thông báo tuyển sinh của Trường Đại học Văn Lang

Hồ sơ đáp ứng gần đủ theo các yêu cầu theo Thông báo tuyển sinh của Trường Đại học Văn Lang (chỉ được thiếu 1 trong 2 yêu cầu sau: thiếu chứng chỉ ngoại ngữ hoặc bài báo), người dự tuyển sẽ được xét tuyển theo diện dự bị nghiên cứu sinh

Hồ sơ không đáp ứng theo các yêu cầu theo Thông báo tuyển sinh của Trường Đại học Văn Lang.

III. Kết luận

Căn cứ số lượng hồ sơ dự tuyển nghiên cứu sinh, Hội đồng xét duyệt hồ sơ dự tuyển nghiên cứu sinh đợt 1 năm 2021 đã tiến hành kiểm tra, xem xét từng bộ hồ sơ của từng ứng viên NCS kết quả như sau:

TT	Họ tên ứng viên NCS	Ngày tháng năm sinh	Chuyên ngành	Kết quả		
				Đáp ứng yêu cầu	Đáp ứng 1 phần yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1						
2						

Chủ tịch Hội đồng

(Ký ghi rõ họ tên)

Thư ký Hội đồng

(Ký ghi rõ họ tên)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-ĐHVЛ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

V/v thành lập Ban thư kí của Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ Tiến sĩ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

Căn cứ Quyết định số 71/TTg ngày 27 tháng 01 năm 1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Văn Lang;

Căn cứ Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đổi loại hình của Trường Đại học Văn Lang từ loại hình trường đại học dân lập sang loại hình trường đại học tư thục;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 06 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số Quyết định số 1197/QĐ-ĐHVЛ ngày tháng.... năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn Lang về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo sau đại học;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ và Viện Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban thư kí của Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ, năm tại trường Đại học Văn Lang (*Danh sách đính kèm*).

Điều 2. Ban thư kí có trách nhiệm hỗ trợ tổ chức tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ các ngành theo các đợt trong năm học tại Trường Đại học Văn Lang.

Điều 3. Viện Sau đại học, khoa, các đơn vị liên quan và các Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: V.SDH, P.TH.

HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Trần Thị Mỹ Diệu

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THÀNH VIÊN

BAN THƯ KÍ HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

(Ban hành kèm theo Quyết định Số: /QĐ-ĐHVL ngàytháng....năm.....)

STT	Họ và Tên	Chức vụ và đơn vị công tác	Chức danh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/QĐ-ĐHVL

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

V/v thành lập Tiểu ban chuyên môn của Hội đồng tuyển sinh
đào tạo trình độ Tiến sĩ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

Căn cứ Quyết định số 71/TTg ngày 27 tháng 01 năm 1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Văn Lang;

Căn cứ Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đổi loại hình của Trường Đại học Văn Lang từ loại hình trường đại học dân lập sang loại hình trường đại học tư thục;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 06 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số Quyết định số 1197/QĐ-ĐHVL ngày tháng.... năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn Lang về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo sau đại học;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ và Viện Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tiểu ban chuyên môn, ngành, của Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ, năm tại trường Đại học Văn Lang (*Danh sách đính kèm*).

Điều 2. Ban thư kí có trách nhiệm hỗ trợ tổ chức tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ các ngành theo các đợt trong năm học tại Trường Đại học Văn Lang.

Điều 3. Viện Sau đại học, khoa, các đơn vị liên quan và các Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: V.SDH, P.TH.

HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Trần Thị Mỹ Diệu

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THÀNH VIÊN

TIỂU BAN CHUYÊN MÔN TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

(Ban hành kèm theo Quyết định Số: /QĐ-ĐHVL ngàytháng....năm.....)

STT	Họ và Tên	Chức vụ và đơn vị công tác	Chức danh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-ĐHVЛ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận ứng viên trúng tuyển Nghiên cứu sinh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

Căn cứ Quyết định số 71/TTg ngày 27 tháng 01 năm 1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Văn Lang;

Căn cứ Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đổi loại hình của Trường Đại học Văn Lang từ loại hình trường đại học dân lập sang loại hình trường đại học tư thục;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 06 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số Quyết định số 1197/QĐ-ĐHVЛ ngày tháng.... năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn Lang về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo sau đại học;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ và Viện Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận ứng viên dự tuyển đã trúng tuyển trong kì tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ của trường Đại học Văn Lang, đợt, năm..... Danh sách ứng viên trúng tuyển, tên đề tài luận án và người hướng dẫn khoa học kèm theo quyết định này.

Điều 2. Các ứng viên trúng tuyển và người hướng dẫn khoa học có trách nhiệm hoàn thành các thủ tục nhập học theo quy định của trường Đại học Văn Lang.

Điều 3. Viện Sau đại học, người hướng dẫn khoa học và các ứng viên trúng tuyển có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, NTC, hồ sơ NCS.

HIỆU TRƯỞNG



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH

ỨNG VIÊN TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

(Ban hành kèm theo Quyết định Số: /QĐ-ĐHVL ngàytháng....năm.....)

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Tên đề tài	Ngành

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/QĐ-ĐHVL

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận Nghiên cứu sinh, giao đề tài và người hướng dẫn khoa học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

Căn cứ Quyết định số 71/TTg ngày 27 tháng 01 năm 1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Văn Lang;

Căn cứ Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đổi loại hình của Trường Đại học Văn Lang từ loại hình trường đại học dân lập sang loại hình trường đại học tư thục;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 06 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số Quyết định số 1197/QĐ-ĐHVL ngày tháng.... năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn Lang về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo sau đại học;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ và Viện Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận nghiên cứu sinh, tên đề tài luận án và người hướng dẫn khoa học, đợt năm..... Danh nghiên cứu sinh, tên đề tài luận án và người hướng dẫn khoa học kèm theo quyết định này.

Điều 2. Các nghiên cứu sinh và tập thể người hướng dẫn khoa học có trách nhiệm hoàn thành luận án tiến sĩ đúng hạn và tuân thủ quy định theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của trường Đại học Văn Lang.

Điều 3. Viện Sau đại học, người hướng dẫn khoa học và các ứng viên trúng tuyển có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, NTC, hồ sơ NCS.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH

ỨNG VIÊN TRÚNG TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

(Ban hành kèm theo Quyết định Số: /QĐ-ĐHVL ngàytháng....năm.....)

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Tên đề tài	Ngành